

Số: 119./BC-ĐGS

Tân Yên, ngày 31 tháng 5 năm 2019

BÁO CÁO

Kết quả giám sát công tác quản lý nhà nước về đầu tư xây dựng cơ bản từ nguồn vốn ngân sách nhà nước trong 02 năm 2017-2018

Thực hiện Quyết định số 02/QĐ-HĐND ngày 26/02/2019 của Thường trực HĐND huyện về thành lập Đoàn giám sát công tác quản lý nhà nước về đầu tư xây dựng cơ bản từ nguồn vốn ngân sách nhà nước trong 02 năm 2017-2018. Đoàn giám sát gồm 09 người, do đồng chí Phó Chủ tịch Thường trực HĐND huyện làm trưởng đoàn; thành viên gồm: Trưởng và Phó Trưởng Ban KTXH, Phó Trưởng Ban Pháp chế, Phó Chủ tịch Ủy ban MTTQ, Phó Chánh Thanh tra huyện, Chánh Văn phòng và chuyên viên Văn phòng HĐND&UBND huyện. Đoàn giám sát đã ban hành kế hoạch, làm việc với các cơ quan liên quan; tiến hành giám sát 17 công trình. Kết quả như sau:

I. Tình hình xây dựng cơ bản từ nguồn vốn ngân sách nhà nước trong 02 năm 2017- 2018

Trong 02 năm UBND huyện đã triển khai xây dựng 28 công trình XDCB, tổng mức đầu tư đã phê duyệt là 146,99 tỷ đồng. Số công trình đã hoàn thành và quyết toán 14 công trình (*giá trị quyết toán 26,238 tỷ đồng*), chưa quyết toán là 14/28 công trình (*khối lượng hoàn thành 51,775 tỷ đồng*), đã thanh toán 65,762 tỷ đồng.

Đã thực hiện xây dựng 29 công trình CSHT đất ở, với tổng mức đầu tư là 46,382 tỷ đồng. Số công trình đã hoàn thành quyết toán là 22 công trình (*giá trị quyết toán 27,074 tỷ đồng*), công trình chưa quyết toán là 7 (*giá trị khối lượng hoàn thành 12,414 tỷ đồng*), tổng số đã thanh toán 34,896 tỷ đồng.

Trong đó:

- *Công trình cấp huyện làm chủ đầu tư*: Năm 2017, phân bổ kế hoạch vốn đầu năm cho XDCB là 37,5 tỷ; kế hoạch vốn cho xây dựng hạ tầng đất đấu giá là 3 tỷ đồng. Năm 2018, đầu năm HĐND huyện phân bổ vốn kế hoạch cho xây dựng cơ bản là 47,2 tỷ, cho xây dựng hạ tầng đất đấu giá là 5 tỷ đồng; giữa năm HĐND bổ sung 32,7 tỷ đồng cho 4 công trình được ghi bổ sung KH đầu tư công. Ngoài ra, căn cứ vào nguồn thu tiền sử dụng đất UBND huyện bổ sung vốn cho các dự án xây dựng hạ tầng đất đấu giá (*năm 2018 bổ sung 25 tỷ*).

- *Công trình cấp xã làm chủ đầu tư*: Năm 2017, thực hiện 166 công trình. Trong đó, công trình xây dựng cơ bản là 33, công trình nông thôn mới là 133. Tổng kế hoạch vốn là 142 tỷ đồng. Năm 2018, thực hiện 184 công trình; trong đó, công trình xây dựng cơ bản là 52, xây dựng nông thôn mới là 132. Tổng kế hoạch vốn là 212 tỷ đồng, đến ngày 28/12/2018 đã thực hiện được 83 tỷ đồng.

II. Kết quả giám sát công tác quản lý nhà nước về xây dựng cơ bản

1. Công tác quản lý, điều hành của UBND huyện

Năm 2017, 2018 UBND huyện đã quan tâm chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn nghiêm túc thực hiện Luật Đầu tư công, Chỉ thị số 14/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường quản lý đầu tư và giảm nợ XDCB, Quyết định 535/QĐ-UBND của UBND tỉnh quy định về quản lý đầu tư XDCB trên địa bàn tỉnh. Hàng năm, UBND huyện đã trình HĐND huyện ban hành Nghị quyết về phân bổ vốn đầu tư công. UBND huyện ban hành kế hoạch đầu tư công; ban hành các quyết định phê duyệt danh mục và kế hoạch vốn các công trình XDCB, xây dựng NTM tại các xã, thị trấn. Ngoài ra đã ban hành 2 kế hoạch (*KH kiểm tra công tác quản lý nhà nước về chất lượng công trình* và *KH giám sát đầu tư...*), 05 văn bản chỉ đạo về quản lý quy hoạch, trật tự xây dựng, đôn đốc quyết toán, công tác đấu thầu qua mạng...

Trong quá trình thực hiện các dự án đầu tư, khi có sự thay đổi UBND trình HĐND huyện ban hành Nghị quyết điều chỉnh, bổ sung. Đối với các công trình cấp xã, UBND huyện ban hành quyết định điều chỉnh, bổ sung danh mục và vốn đến từng công trình. Ngoài ra, UBND huyện chỉ đạo các cơ quan chuyên môn triển khai thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về đầu tư xây dựng cơ bản theo chức năng, nhiệm vụ; tổ chức các hội nghị chỉ đạo, kiểm điểm công tác ở lĩnh vực này; tiến hành kiểm tra, thanh tra và xử lý các vi phạm đã phát hiện... (*cụ thể có báo cáo số 69, ngày 11/4/2019 của UBND huyện*).

2. Kết quả giám sát cụ thể một số công trình

Đoàn tiến hành giám sát trực tiếp 17 công trình tại các cơ quan, đơn vị được giao làm chủ đầu tư (*Phòng Kinh tế - Hạ tầng, Ban Quản lý dự án XD, Trung tâm Phát triển quỹ đất và CCN huyện; UBND xã Hợp Đức, Liên Chung, Việt Lập, Việt Ngọc, Lam Cốt, Lan Giới, Đại Hóa, TT Nhã Nam*). Trong đó, có 09 công trình đường giao thông, 04 công trình phòng học, trụ sở cơ quan, 04 công trình hạ tầng dân cư (*có biểu chi tiết kèm theo*). Kết quả cụ thể như sau:

2.1. Công tác thẩm định, quản lý đầu tư

Theo quy định, chủ đầu tư thực hiện khảo sát, lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư gửi phòng TCKH huyện thẩm định, tham mưu cho UBND huyện quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư. Đối với công trình cấp xã, sau khi có kết quả thẩm định của phòng TCKH huyện, UBND cấp xã quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư.

Qua giám sát trực tiếp tại 17 công trình cho thấy: công tác thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư cơ bản được thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục. Có 16/17 công trình có báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, 01 công trình chỉ có tờ trình đề xuất chủ trương đầu tư; 16 công trình có báo cáo thẩm định của cơ quan chuyên môn, 01 công trình không có báo cáo thẩm định của cơ quan chuyên môn; 17/17 công trình có quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư. Có 14 công trình được thẩm định và quyết định chủ trương đầu tư đúng thời hạn quy định (*trước tháng 11 của năm trước để thực hiện ở năm sau*), 3 công trình bổ sung.

2.2. Công tác khảo sát, lập, thẩm định, phê duyệt dự án

Qua giám sát thấy việc lập, thẩm định và phê duyệt dự án được thực hiện cơ bản đúng trình tự, thủ tục. Các chủ đầu tư đã lựa chọn nhà thầu tư vấn thiết kế để thực hiện khảo sát, lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật, bản vẽ thiết kế và tổng dự toán⁽¹⁾. Sau đó chủ đầu tư lập tờ trình đề nghị thẩm định, ký đóng dấu vào hồ sơ rồi gửi qua bộ phận một cửa của huyện. UBND huyện đã thành lập Tổ thẩm định thực hiện việc thẩm định hồ sơ các dự án XDCB. Có hồ sơ gửi xin ý kiến của cơ quan thẩm định trước sau đó chỉnh sửa, gửi bộ phận một cửa để làm thủ tục thẩm định. Qua trao đổi, cán bộ thẩm định báo cáo đã rà soát, đối chiếu với tiêu chuẩn về kỹ thuật, định mức, đơn giá xây dựng để làm rõ và yêu cầu chỉnh sửa bản vẽ thiết kế, tổng dự toán. Tuy nhiên, qua giám sát trực tiếp thì hồ sơ một số công trình không có báo cáo thẩm định kèm theo, chỉ đóng dấu đã thẩm định vào hồ sơ, không có ý kiến gì khác sau thẩm định.

2.3. Công tác lựa chọn nhà thầu xây dựng

UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã được giao làm chủ đầu tư thực hiện đúng các quy định trong việc tổ chức đấu thầu, lựa chọn nhà thầu thi công xây lắp.

Trong 17 công trình được giám sát, có 15 công trình đấu thầu. Trong đó, đấu thầu trực tiếp 14 công trình, đấu thầu qua mạng 01 công trình; có 2 công trình chỉ định thầu. Nhìn chung công tác lựa chọn nhà thầu được thực hiện đúng quy định. Qua việc đấu thầu, chỉ định thầu đã giảm kinh phí xây lắp so với giá gói thầu được phê duyệt đạt tỷ lệ theo quy định.

2.4. Về quản lý thực hiện dự án

Đối với công tác quản lý điều hành dự án:

Công trình do Ban quản lý dự án huyện làm chủ đầu tư: Trưởng Ban quản lý dự án XD huyện quyết định cử cán bộ thực hiện quản lý dự án theo Nghị định số 59/2015/NĐ-CP. Công trình do Trung tâm phát triển quỹ đất và CCN huyện làm chủ đầu tư, giám đốc Trung tâm phát triển quỹ đất quyết định thành lập Ban quản lý dự án để quản lý, điều hành dự án.

Công trình do xã làm chủ đầu tư: UBND xã ký hợp đồng với công ty tư nhân để thực hiện quản lý dự án; đồng thời sử dụng Ban quản lý dự án chung của xã để thực hiện theo dõi, quản lý dự án...

*** Đối với việc giám sát thi công xây dựng:**

Công trình do Ban quản lý dự án xây dựng huyện làm chủ đầu tư: Ban quản lý dự án cử cán bộ giám sát. Qua xem xét hồ sơ một số công trình chưa quyết toán thấy việc ghi nhật ký giám sát thi công chưa đầy đủ, kịp thời; thiếu quyết định phân công cán bộ giám sát thi công công trình, chưa có biên bản nghiệm thu từng giai đoạn.

¹ Đơn vị xã Liên Chung, Hợp Đức trình Thường trực Đảng ủy, HĐND, UBND xã cho ý kiến trước khi hoàn thiện và gửi hồ sơ thẩm định

Công trình do Trung tâm phát triển Quỹ đất và CCN huyện làm chủ đầu tư và các công trình do xã làm chủ đầu tư đều hợp đồng thuê đơn vị tư vấn thực hiện giám sát thi công xây dựng và cũng chưa kịp thời ghi chép đầy đủ vào nhật ký giám sát...

Một số công trình cấp xã có thành lập Ban giám sát đầu tư cộng đồng. Tuy nhiên, nội dung giám sát của cộng đồng không ghi sổ nhật ký giám sát, không tham gia ký các biên bản nghiệm thu và không có văn bản ghi nhận kết quả giám sát.

* Về nghiệm thu công trình: qua giám sát có 11/17 công trình có biên bản nghiệm thu giai đoạn (hoặc hạng mục), việc nghiệm thu hạng mục chủ yếu do đơn vị tư vấn giám sát và nhà thầu thi công thực hiện. Các công trình sau khi hoàn thành xây dựng đều được nghiệm thu hoàn công. Một số công trình đã đưa vào sử dụng nhưng chậm làm thủ tục bàn giao cho đơn vị sử dụng quản lý, vận hành và theo dõi thực hiện bảo hành (công trình xây dựng phòng học).

2.5. Công tác thanh, quyết toán công trình

Trong 17 công trình được giám sát, có 4 công trình đã quyết toán, 13 công trình chưa quyết toán. Qua xem xét hồ sơ quyết toán các công trình, việc quyết toán được thực hiện cơ bản đầy đủ theo quy định, hồ sơ quyết toán được phòng TCKH huyện thẩm định, qua thẩm định đều có giám trù quyết toán. Một số công trình quyết toán nhưng chưa có văn bản đồng ý cho nghiệm thu của cơ quan chuyên môn theo Thông tư số 64/2018/TT-BTC. Một số công trình chưa quyết toán, đã thanh toán đạt trên 90% tổng dự toán được phê duyệt⁽²⁾ dẫn đến nhà thầu xây dựng chậm hoàn thiện hồ sơ quyết toán.

Công trình đường BTXM Bãi Trại đi hồ Đá Ong (96%), công trình đường BTXM từ UBND xã Việt Ngọc đi Lương Phong, Hiệp Hòa (97,3%), công trình cải tạo nâng cấp đường kênh chính từ Kè Lữ Vân đi Song Vân (97,6%).

2.6. Công tác thanh tra, kiểm tra

Năm 2018, UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 64/KH-UBND ngày 20/9/2018 về kiểm tra công tác quản lý nhà nước về chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn huyện. Tổng số đã kiểm tra 8 công trình. Qua kiểm tra, thấy tiến độ thi công, chất lượng công trình đảm bảo theo hồ sơ thiết kế được duyệt. Tuy nhiên qua kiểm tra chưa phát hiện được những lỗi mà khi thanh tra đã chỉ ra.

Trong 2 năm, thanh tra Sở Xây dựng đã thực hiện thanh tra 1 cuộc đối với 12 công trình. Thanh tra huyện đã tiến hành thanh tra 2 cuộc đối với 60 công trình. Trong số 17 công trình đã giám sát có 04 công trình đã thanh tra⁽³⁾. Trong đó, Thanh tra Sở Xây dựng thanh tra 02 công trình⁽⁴⁾, Thanh tra huyện thanh tra

² Công trình đường BTXM Bãi Trại đi hồ Đá Ong (96%), công trình đường BTXM từ UBND xã Việt Ngọc đi Lương Phong, Hiệp Hòa (97,3%), công trình cải tạo nâng cấp đường kênh chính từ Kè Lữ Vân đi Song Vân (97,6%).

³ Trường Mầm non số 1 xã Việt Ngọc, Công trình 6 phòng Trường Tiểu học xã Đại Hóa, Cải tạo nâng cấp đê Cầu đồng 9, Trụ sở Đảng ủy xã Hợp Đức.

⁴ Trụ sở Đảng ủy xã Hợp Đức, Trường Mầm non số 1 xã Việt Ngọc.

02 công trình⁽⁵⁾. Qua thanh tra đã phát hiện tổng sai phạm ở 4 công trình này là 78.230.000đ (*trong đó thu hồi nộp ngân sách 17.373.000đ, giảm trừ khi quyết toán 60.857.000đ*).

Qua thanh tra, đã chỉ ra một số lỗi ở các khâu: khảo sát lập báo cáo kinh tế kỹ thuật; công tác lựa chọn nhà thầu tư vấn, nhà thầu xây dựng; công tác quản lý dự án, giám sát thi công, quản lý chất lượng thi công công trình của các bên liên quan; công tác quyết toán... Cụ thể theo kết luận số 2433 ngày 31/10/2018 của Sở Xây dựng và các kết luận của Thanh tra huyện trong năm 2017, 2018.

III. Hạn chế, khuyết điểm

1. Công tác thẩm định, quản lý đầu tư

Việc đề xuất kinh phí đầu tư của chủ đầu tư một số xã không bám sát kế hoạch đầu tư công; có công trình tên trong quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư không trùng với tên ghi trong kế hoạch đầu tư công.

Tỷ lệ vốn đã thực hiện trên tổng số vốn khi quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư đối với công trình XDCB đạt thấp. Việc xác định nguồn vốn thực hiện chưa ghi cụ thể của từng cấp. Một số công trình trong quyết định chủ trương đầu tư ghi vốn ngân sách huyện, xã và nhân dân đóng góp nhưng khi thực hiện chỉ có vốn huyện.

Một số công trình được phê duyệt chủ trương đầu tư từ tháng 10 năm trước nhưng không đưa vào kế hoạch đầu tư công từ đầu năm sau mà ghi bổ sung trong năm; có công trình triển khai thi công, ứng vốn trước, sau mới trình bổ sung kế hoạch đầu tư công.

Kế hoạch vốn để thực hiện xây dựng công trình hạ tầng đầu giá đất đầu năm bố trí thấp so với thực tế thực hiện, việc trình Thường trực HĐND để điều chỉnh, bổ sung chưa kịp thời (*thường trình bổ sung vào cuối năm khi đã triển khai thực hiện*).

2. Công tác khảo sát, lập - thẩm định, phê duyệt dự án

Công tác khảo sát địa chất công trình ít được quan tâm thực hiện, kết quả khảo sát phản ánh chưa đúng thực tế dẫn đến sau này phải điều chỉnh thiết kế, phát sinh khối lượng⁽⁶⁾.

Một số chủ đầu tư chưa chú ý xem xét kỹ về nội dung, yêu cầu của hồ sơ thiết kế, dự toán mà giao cho tư vấn. Trong khi tư vấn thiết kế lại chủ yếu dựa vào tổng mức vốn đã ghi nên hồ sơ còn có những hạn chế. Ít đơn vị tổ chức nghe tư vấn trình bày thiết kế để cho ý kiến thống nhất. Có hồ sơ công trình mang đi thẩm định không được chủ đầu tư xem xét, ký đóng dấu.

Qua thẩm định hồ sơ, khi trả lại không có phiếu ghi nội dung yêu cầu bổ sung, điều chỉnh, không lưu lại hồ sơ công việc lần thẩm định đó (*mà trao đổi*

⁵ Công trình 6 phòng trường Tiểu học Đại Hóa, cải tạo nâng cấp đê Cầu Đồng 9.

⁶ Đường bê tông xi măng thị trấn Nhã Nam đi An Thượng, đường từ QL17 vào Trung tâm chăm sóc thương bệnh binh Quế Nham, công trình cơ sở hạ tầng dân cư Văn Miếu xã Việt Lập...

(trực tiếp với tư vấn hoặc chủ đầu tư). Có trường hợp hồ sơ một số công trình lưu tại chủ đầu tư không có báo cáo thẩm định, chỉ đóng dấu đã thẩm định. Qua thanh tra đã chỉ ra một số lỗi về thiết kế, dự toán nhưng qua thẩm định không phát hiện, yêu cầu điều chỉnh.

Có công trình việc điều chỉnh, bổ sung thiết kế dự toán không có biên bản xác định nội dung phát sinh; không có báo cáo thẩm định mà chủ đầu tư quyết định điều chỉnh, bổ sung ghi “xét đề nghị của Tổ thẩm định” để phê duyệt.

3. Công tác lựa chọn nhà thầu

Công tác lựa chọn nhà thầu chủ yếu thực hiện hình thức đấu thầu trực tiếp, ít đấu thầu qua mạng dẫn đến các công trình XDCB trên địa bàn của huyện có ít đơn vị tham gia đấu thầu. Trong quá trình tổ chức mở thầu, chấm thầu, có nơi còn thiếu sự giám sát của cơ quan chức năng ở huyện. Việc đánh giá hồ sơ dự thầu còn tình trạng hình thức, không cụ thể nội dung (*năng lực, yêu cầu đối với nhà thầu; loại vật liệu sử dụng...*).

4. Về quản lý thực hiện dự án

Công tác quản lý, giám sát thực hiện dự án của chủ đầu tư ở cấp xã còn chưa chặt chẽ (*chủ yếu giao cho đơn vị tư vấn giám sát thi công; chưa chú ý kiểm tra việc thực hiện quy định, trách nhiệm của nhà thầu xây lắp và đơn vị tư vấn giám sát nên trong quá trình thi công không ghi chép kịp thời vào sổ nhật ký giám sát, nhật ký thi công và ký biên bản nghiệm thu công việc, nghiệm thu hạng mục...*). Mặc dù, hầu hết các xã đều thành lập Ban quản lý dự án các công trình xây dựng cấp xã nhưng ban này không rõ nhiệm vụ, không có vai trò trong nghiệm thu.

Ban giám sát đầu tư cộng đồng các xã hoạt động hình thức, chưa phát huy được vai trò (*không rõ trách nhiệm, cơ chế xử lý vấn đề khi phát hiện, sổ ghi chép theo dõi kết quả giám sát; không được ký chứng kiến vào các sổ sách ghi nhận quá trình thực hiện thi công, nhập nguyên vật liệu...*).

Công trình xã làm chủ đầu tư (cả công trình được huyện hỗ trợ 100% vốn). Việc quản lý điều hành dự án chủ đầu tư đều hợp đồng thuê công ty tư nhân, không đơn vị nào ký hợp đồng thuê cơ quan chuyên môn của huyện (Ban quản lý dự án XD huyện). Trung tâm Phát triển Quỹ đất và Cụm công nghiệp huyện, trước đây tự thành lập Ban quản lý dự án để trực tiếp quản lý điều hành dự án khi chưa đủ năng lực.

Qua giám sát thấy hầu hết những công trình chưa quyết toán việc ghi nhật ký giám sát thi công chưa kịp thời. Công tác nghiệm thu hạng mục, nghiệm thu giai đoạn công trình chưa được chủ đầu tư quan tâm. Việc nghiệm thu hạng mục, nghiệm thu giai đoạn công trình chủ yếu do tư vấn giám sát ký với nhà thầu thi công. Một số công trình hạ tầng đấu giá đất không nghiệm thu hạng mục, việc bàn giao cho chủ quản lý sử dụng sau thi công còn chậm; việc bảo hành, bảo trì công trình ít được thực hiện...

Việc nghiệm thu hoàn thành công trình một số nơi không kịp thời, chưa bảo đảm thủ tục (*chưa có sự khảo sát trước của cơ quan chuyên môn; thiếu văn*

bản nhất trí cho nghiệm thu của phòng KTHT). Công tác nghiệm thu bàn giao đưa công trình vào sử dụng còn chậm, thực hiện chưa đúng quy định (nhà thầu bàn giao với chủ đầu tư nhưng chưa bàn giao cho chủ sử dụng quản lý).

5. Công tác thanh quyết toán công trình và kết thúc đầu tư

Qua khảo sát thấy nhiều công trình quyết toán chậm, một số công trình đã hết thời hạn theo quy định nhưng chưa được quyết toán. Cơ quan quản lý nhà nước của huyện chưa tham mưu xử lý trường hợp nào chậm quyết toán. Một số công trình chủ đầu tư thanh toán cho nhà thầu thi công cao dẫn đến quyết toán chậm. Khi thanh toán chủ đầu tư chưa quan tâm gắn trách nhiệm thực hiện bảo hành của nhà thầu xây lắp với việc chậm trả số tiền còn lại theo quy định (5%).

Việc lập hồ sơ hoàn công còn hình thức, sao chép thiết kế bản vẽ thi công, chưa cập nhật các thay đổi, phát sinh trong quá trình thi công. Một số công trình sau thanh tra phát hiện có sai phạm phải xử lý thu hồi, giảm trừ (*có lỗi của tư vấn thiết kế về khảo sát địa chất không thực tế; lỗi của tư vấn giám sát do đã ký nghiệm thu không đúng thực tế thi công...*). Nhưng khi xử lý thì chưa xác định rõ lỗi của tư vấn, chưa có đơn vị tư vấn nào bị xử lý trách nhiệm đối với các sai phạm đã phát hiện.

Công tác bảo hành, bão trì công trình phần lớn chưa được chủ đầu tư yêu cầu nhà thầu thực hiện. Việc bàn giao, lưu trữ hồ sơ để quản lý tài sản chưa đầy đủ, kịp thời.

IV. Kiến nghị

1. Đề nghị Chủ tịch UBND huyện chỉ đạo khắc phục những hạn chế, khuyết điểm nêu trên, trọng tâm thực hiện một số nội dung:

- Chỉ đạo Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện phối hợp chặt chẽ với Phòng Kinh tế - Hạ tầng và chủ đầu tư khi thực hiện thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư. Các công trình cần điều chỉnh, bổ sung khác với kế hoạch đầu tư công ban hành đầu năm thì kịp thời trình Thường trực HĐND tại các phiên họp hàng tháng. Trong quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư cần xác định rõ nguồn vốn của từng cấp.

- Giao cho Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện: Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát các chủ đầu tư từ khâu thương thảo, ký kết hợp đồng với nhà thầu xây dựng, tham mưu cấp kinh phí thanh toán với tỷ lệ phù hợp để nhà thầu xây dựng có trách nhiệm khẩn trương lập hồ sơ quyết toán, thực hiện bảo hành, bảo trì công trình. Yêu cầu các chủ đầu tư thực hiện nghiêm quy định về hồ sơ quyết toán các công trình theo Thông tư số 64/2018/TT-BTC. Tham mưu kịp thời xử lý nghiêm đối với những đơn vị chậm lập hồ sơ quyết toán theo quy định.

- Giao cho Phòng Kinh tế - Hạ tầng huyện thực hiện tiếp nhận hồ sơ và thẩm định báo cáo kinh tế- kỹ thuật, bản vẽ thiết kế, tổng dự toán công trình theo cơ chế “một cửa”. Trong quá trình thẩm định cần lập, lưu trữ hồ sơ công việc để theo dõi. Hướng dẫn, đôn đốc chủ đầu tư, đơn vị thi công kịp thời tiến hành nghiệm thu hạng mục theo đúng quy định; hạn chế các lỗi trong việc nghiệm

thu, lập hồ sơ hoàn công, bàn giao công trình đưa vào sử dụng như báo cáo nêu; thực hiện bảo hành, bảo trì công trình theo đúng quy định.

- Thanh tra huyện xác định rõ trách nhiệm của đơn vị tư vấn trong kết luận thanh tra; tham mưu, kịp thời đề xuất xử lý các đơn vị vi phạm đã phát hiện được.

2. Đề nghị Chủ tịch UBND các xã thị trấn, các chủ đầu tư lựa chọn nhà thầu tư vấn thiết kế, tư vấn giám sát, nhà thầu thi công đảm bảo đủ năng lực, có kinh nghiệm; thực hiện đúng quy định về quản lý dự án theo Nghị định số 59/2015/NĐ-CP. Những chủ đầu tư ít kinh nghiệm, không có đủ năng lực theo quy định nên hợp đồng với Ban QLDA XD huyện để thực hiện quản lý điều hành dự án. Tăng cường vai trò giám sát của chủ đầu tư, yêu cầu đơn vị tư vấn phải theo sát và ghi chép đầy đủ, kịp thời nhật ký giám sát. Chủ đầu tư phải phối hợp, tham gia nghiêm thu giai đoạn, nghiệm thu hạng mục công trình; thực hiện kịp thời việc nghiệm thu hoàn công; bàn giao công trình để sử dụng; yêu cầu nhà thầu thực hiện bảo hành, bảo trì công trình...

- Chủ tịch UBND các xã thị trấn hướng dẫn, chỉ đạo Ban quản lý dự án các công trình do xã thành lập, Ban giám sát đầu tư cộng đồng thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ theo quy định; chỉ đạo bàn giao hồ sơ để Ban giám sát đầu tư cộng đồng thực hiện giám sát theo quy chế.

3. Ban quản lý dự án xây dựng huyện, Trung Tâm PTQĐ&CCN huyện và các chủ đầu tư khắc phục ngay những hạn chế khuyết điểm nêu trong báo cáo. Tổ chức thực hiện nghiêm việc lập hồ sơ giám sát thi công, việc nghiệm thu, bàn giao công trình; việc bảo hành, bảo trì công trình; việc quyết toán và công tác quản lý, lưu trữ hồ sơ xây dựng sau khi hoàn thành thi công...

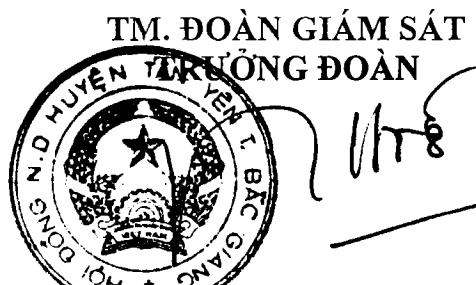
Trên đây là báo cáo kết quả giám sát công tác quản lý nhà nước về đầu tư xây dựng cơ bản từ nguồn ngân sách nhà nước trong 02 năm 2017, 2018./.

Nơi nhận:

- Lưu; VT.

Bản điện tử:

- Thường trực HU, HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các cơ quan: KT&HT, TC-KH, Ban QLDA, Trung tâm PTQĐ&CCN huyện;
- Thành viên Đoàn giám sát;
- UBND các xã, thị trấn;
- LĐVP, CVHD.



PHÓ CHỦ TỊCH HĐND HUYỆN
Nguyễn Thế Toản